

Số: 234 /BKS-DVKT

Hà nội, ngày 19 tháng 03 năm 2015

## BÁO CÁO

### KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KIỂM SOÁT NĂM 2014 CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ KỸ THUẬT ĐIỆN LỰC DẦU KHÍ VIỆT NAM (Đánh giá hoạt động và tuân thủ)

Kính gửi: HĐQT Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam  
Cổ đông Công ty CP Dịch vụ Kỹ thuật Điện lực Dầu khí Việt Nam.

#### I. Các căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp của Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam số 60/2005/QH11 ngày 29/11/2005.
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Dịch vụ Kỹ thuật Điện lực Dầu khí Việt Nam được ĐHCĐ thông qua.
- Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát ban hành ngày 25 tháng 3 năm 2008.
- Quyết định số 472/QĐ-ĐLDK-HĐTV ngày 16/8/2013 của Hội đồng Thành viên Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam về việc phê duyệt và ban hành Quy chế quản lý vốn của Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam đầu tư vào doanh nghiệp khác (sau đây gọi tắt là Quy chế 472).

#### II. Hoạt động của Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Điện lực Dầu khí Việt Nam xin báo cáo kết quả hoạt động kiểm soát năm 2014 tại Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Điện lực Dầu khí Việt Nam với các nội dung sau:

- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính (Luật Doanh nghiệp)
- Thẩm định báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính hằng năm và sáu tháng của công ty, báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị (Luật Doanh nghiệp)
- Đánh giá việc thực hiện và xử lý các khuyến nghị của các đoàn kiểm tra của các cơ quan nhà nước, cơ quan chức năng có thẩm quyền tại đơn vị (Quy chế 472)

- Đánh giá việc tuân thủ Pháp luật, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, các Nghị quyết, Quyết định, Chỉ thị của Tổng Công ty, của Người đại diện Tổng Công ty tại doanh nghiệp (Quy chế 472)

- Đánh giá việc ban hành và thực hiện các Quy chế, Quy định nội bộ của HĐQT và của Ban Điều hành doanh nghiệp (Quy chế 472)

Việc lập và trình bày báo cáo tài chính năm 2014 thuộc trách nhiệm của Ban Giám đốc Công ty; Ban Kiểm soát căn cứ vào các quy định của Luật kế toán, Chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán hiện hành, Chính sách tài chính của Nhà nước và Quy chế tài chính của Công ty để thực hiện kiểm tra theo phương pháp chọn mẫu và áp dụng các kỹ thuật kiểm tra cần thiết, các bằng chứng xác minh cho các số liệu và các thuyết minh trên báo cáo tài chính; đánh giá việc tuân thủ các chuẩn mực và chế độ kế toán hiện hành, các nguyên tắc và phương pháp kế toán được áp dụng, các ước tính và xét đoán quan trọng cũng như cách trình bày tổng quát các Báo cáo. Ban Kiểm soát cho rằng công việc thẩm định đưa ra những cơ sở hợp lý để làm căn cứ cho các ý kiến nhận xét và kiến nghị đúng với chức năng nhiệm vụ của mình theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

Những hoạt động đầu tư, kinh doanh của Công ty, Ban Kiểm soát không trực tiếp tham gia quản trị điều hành, các hoạt động của Ban Kiểm soát chỉ dựa trên cơ sở hồ sơ, chứng từ do Công ty cung cấp.

### III. Kết quả kiểm soát:

1. Về hoạt động kinh doanh, tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính:

#### 1.1. Huy động, sử dụng vốn:

Số TT	Cổ đông	Tỷ lệ vốn góp	Số cổ phần	Số tiền
1	Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam	51,00%	7.650.000	76.500.000.000
2	YTL Pever Service Sdn.Bhd	18,00%	2.700.000	27.000.000.000
3	Cổ đông khác	31,00%	4.650.000	46.500.000.000
	<b>Cộng</b>	<b>100%</b>	<b>15.000.000</b>	<b>150.000.000.000</b>

- Tiền, tương đương tiền:

Theo số liệu kiểm kê thực tế: Tính đến thời điểm 31/12/2014 tổng cộng các khoản tiền, tương đương tiền là **66.012.309.533 đồng**, bao gồm:

+ Tiền gửi có kỳ hạn (dưới ba tháng) tại các Ngân hàng và tổ chức tài chính với số tiền là: 52.148.772.817 đồng, cụ thể:

- ✓ Tiền gửi tại NH MHB : 20.148.772.817 đồng
- ✓ Tiền gửi tại NH PVCombank : 22.000.000.000 đồng
- ✓ Tiền gửi tại NH TMCP Đại Dương : 5.000.000.000 đồng
- ✓ Tiền gửi tại NH TMCP SHB : 5.000.000.000 đồng

+ Tiền gửi không kỳ hạn tại một số Ngân hàng thương mại cổ phần gồm 11.101.392.192 đồng; 9,475.75 EUR và 106.19 USD.

+ Tiền mặt tại quỹ văn phòng và các chi nhánh là 2.412.751.362 đồng.

### **1.2 Tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh:**

Về cơ bản Công ty đã hoàn thành công tác bảo dưỡng sửa thường xuyên của năm 2014 cho các Nhà máy điện Cà Mau 1, Cà Mau 2, Nhơn Trạch 1 và Nhơn Trạch 2 theo phạm vi công việc của các hợp đồng đã ký kết.

Ngoài hoàn thành công việc sửa chữa thường xuyên, trong năm 2014, Công ty đã hoàn thành công tác đại tu Nhà máy điện Cà Mau 1, tiêu tu Nhà máy điện Cà Mau 2, trung tu mở rộng Nhà máy điện Nhơn Trạch 2, thanh tra B GT11 Nhà máy điện Nhơn Trạch 1.

Trong năm 2014 Ban Kiểm soát đã thực hiện công tác kiểm tra, kiểm soát tại Văn phòng Công ty ở Hà Nội, Chi nhánh Đà Nẵng, Chi nhánh Hồ Chí Minh, Chi nhánh Nhơn Trạch, Chi nhánh Cà Mau.

➤ Qua soát xét một số nghiệp vụ tại Văn phòng Công ty ở Hà Nội, Ban Kiểm soát có một số ý kiến sau:

- Cơ bản Công ty đã hoàn thành các chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận theo kế hoạch năm 2014 (tuy nhiên đây mới chỉ là số ước thực hiện trước kiểm toán).

- Kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản và mua sắm: Trong Báo cáo của Ban Kiểm soát quý 3 năm 2014 đã nhắc nhở công tác xây dựng văn phòng làm việc chi nhánh Cà Mau và công tác mua sắm công cụ dụng cụ cho các chi nhánh chưa hoàn thành theo kế hoạch đầu năm đã đề ra nhưng đến nay tình hình thực hiện đầu tư xây dựng văn phòng Chi nhánh Cà Mau vẫn chưa được cải thiện.

- Hiện tại số dư thuế giá trị gia tăng được khấu trừ là 223.456.909.115 đồng là quá lớn và cũng đã được Ban kiểm soát đề cập trong Báo cáo quý 2&3/2014.

*Ban Kiểm soát kiến nghị:*

- Về công tác đầu tư xây dựng cơ bản: Đề nghị đơn vị quyết liệt, khẩn trương thực hiện các công việc để hoàn thành công trình xây dựng văn phòng tại chi nhánh Cà Mau theo kế hoạch năm 2014 để Chi nhánh sớm ổn định giúp CBCNV làm việc được hiệu quả, an toàn hơn.

- Đề nghị trong năm 2015 Công ty xem xét đẩy nhanh tiến độ mua sắm công cụ, dụng cụ, thiết bị, để phục vụ sản xuất kinh doanh hiệu quả hơn. Đề nghị Công ty

có đánh giá mức độ ảnh hưởng của việc thiếu công cụ dụng cụ (nếu có), đồng thời xem xét lại mục đích, tính cần thiết của việc mua sắm này để có điều chỉnh phù hợp.

- Đề nghị Công ty khẩn trương làm thủ tục hoàn thuế giá trị gia tăng để tăng hiệu quả sử dụng vốn cho Công ty.

➤ Qua soát xét một số nghiệp vụ tại Chi nhánh Đà Nẵng, Chi nhánh Hồ Chí Minh, Ban Kiểm soát có một số ý kiến sau:

- Chi nhánh Đà Nẵng hoàn thành cơ bản doanh thu 2014, đáp ứng về tỷ suất lợi nhuận theo phương án kinh doanh đã được phê duyệt.

- Tuy doanh thu Chi nhánh Đà Nẵng đạt kế hoạch đề ra nhưng tỷ lệ thuê thầu phụ còn chiếm tỷ trọng lớn trong tổng giá trị hợp đồng/gói thầu.

- Tại Chi nhánh Hồ Chí Minh, đối với công tác đấu thầu, về cơ bản, các gói thầu được thực hiện tuân thủ các quy định của Luật đấu thầu, hồ sơ được lưu trữ khoa học, gọn gàng tạo điều kiện thuận lợi cho việc tra cứu, kiểm tra. Một số vấn đề cần lưu ý:

+ Gói thầu số 4 “Mua sắm công cụ dụng cụ cơ nhiệt cho Chi nhánh Cà Mau và Chi nhánh Nhơn Trạch năm 2014”: Trong hồ sơ yêu cầu không yêu cầu cụ thể về năm sản xuất của hàng hóa (chỉ yêu cầu hàng mới, chưa qua sử dụng).

+ Trong quá trình đánh giá các hồ sơ đề xuất của nhà thầu, ghi nhận thường xuyên việc nhà thầu bị lỗi ghi sai tên Bên mời thầu. Đề nghị Công ty xem xét có thông báo lưu ý đến các nhà thầu khi mua hồ sơ để tạo điều kiện cho nhiều nhà thầu tham gia giúp tăng tính cạnh tranh và mang lại hiệu quả cao hơn cho Công ty.

- Do đặc thù của các hợp đồng/gói thầu yêu cầu của Chủ đầu tư về tiến độ, nên việc tổ chức lựa chọn nhà thầu phụ cũng có một số tồn tại, vướng mắc.

Kiến nghị: Công ty nên vận dụng Điều 3 Luật đấu thầu số 43/2013/QH13 để xây dựng và ban hành quy định về lựa chọn nhà thầu phụ đối với các công việc/dịch vụ ngoài tạo cơ sở pháp lý cho các Chi nhánh thực hiện.

➤ Qua soát xét một số nghiệp vụ tại Chi nhánh Cà Mau, Chi nhánh Nhơn Trạch, Ban Kiểm soát có một số ý kiến sau:

- Chi nhánh Cà Mau và Chi nhánh Nhơn Trạch đã hoàn thành cơ bản nhiệm vụ chính là bảo dưỡng sửa chữa thường xuyên và định kỳ các Nhà máy Cà Mau 1, Cà Mau 2, Nhơn Trạch 1 và Nhơn Trạch 2 theo đúng kế hoạch đã được phê duyệt.

- Ngày 27/01/2015, Ban Kiểm soát cũng đã xem xét việc kiểm kê vật tư thiết bị hàng tồn kho ở Chi nhánh Cà Mau tại thời điểm 31/12/2014, Chi nhánh Cà Mau cũng đã lập “Bảng kiểm kê vật tư Siemens tại kho Chi nhánh Cà Mau 2014” theo quy định nhưng chưa đủ thành phần tham gia kiểm kê, Biên bản kiểm kê giữa PVPS với PV

Power Cà Mau (đơn vị quản lý vật tư thiết bị) đang được hai bên tiến hành kiểm tra đối chiếu.

Kiến nghị: Ban Kiểm soát kiến nghị Công ty hỗ trợ chi nhánh sắp xếp, điều chỉnh lại tổ chức nhân sự kế toán, nhân sự quản lý kho, đưa nhân viên quản lý kho về phòng kế toán, đồng thời các Chi nhánh bổ sung có trường phòng kế toán để tăng cường thêm quyền hạn cũng như trách nhiệm, nghĩa vụ thì mới có thể quản lý tốt hơn được công tác tài chính kế toán, kế toán kho.

### **1.3. Tổ chức bộ máy, tổ chức nhân sự, công tác tuyển dụng và sử dụng lao động.**

#### **Bộ máy tổ chức nhân sự:**

Tại thời điểm 31/12/2013 Công ty có 317 người, đến thời điểm 31/12/2014 Công ty có 324 người, tăng 7 người so với cuối năm 2013.

#### **Công tác tiền lương, thưởng:**

Công ty thực hiện trả lương theo quy chế trả lương, trả thưởng được Hội đồng quản trị phê duyệt theo Quyết định số 30/QĐ/HĐQT-DVKT ngày 5/3/2014 về việc “Phê duyệt và ban hành Quy chế trả lương sửa đổi cho CBCNV” có hiệu lực áp dụng từ ngày 01/4/2014.

Tiền lương hàng tháng của CBCNV được trả gồm 2 phần: Lương theo Nghị định số 205/2004/NĐ-CP, lương chức danh theo Quy chế trả lương, thưởng và các khoản phụ cấp theo lương.

Đơn giá tiền lương chức danh kể từ ngày 05/3/2014 được áp dụng 3 mức ở các khu vực khác nhau: tại Hà Nội và TP.HCM là 900.000 đồng; Tại Nhơn Trạch là 990.000 đồng (cộng thêm với hệ số thu hút vùng đến 30% tùy theo cấp bậc chức vụ) và tại Cà Mau là 1.080.000 đồng (cộng thêm với hệ số thu hút vùng đến 50% tùy theo cấp bậc chức vụ).

Chế độ ăn ca được áp dụng và trả cho CBCNV là: 680.000d/ng/tháng.

CBCNV làm thêm giờ theo yêu cầu của công việc được bố trí nghỉ bù hoặc được thanh toán theo quy định của Công ty.

Phụ cấp chức vụ với các chức danh ban lãnh đạo được thực hiện theo Nghị định số 205/2004/NĐ-CP.

Quy chế trả lương được phê duyệt tại Quyết định số 30/QĐ/HĐQT-DVKT về cơ bản vẫn trên cơ sở Nghị định 205/2005/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ là chưa phù hợp, đơn giá lương chi trả, hệ số điều chỉnh thu hút vùng không thống nhất còn rất nhiều bất cập, nội dung này Ban Kiểm soát đã đề cập nhiều (từ năm 2012 đến nay) nhưng đã không có biến chuyển và nếu có biến chuyển thì càng ngày càng không phù hợp.

*Kiến nghị của Ban Kiểm soát:*

Căn cứ KH SXKD năm 2014 đã được phê duyệt và để đảm bảo quyền lợi cho CBCNV và cũng để thu hút được nguồn nhân lực có tay nghề cao, đề nghị Công ty xem xét việc mua ngay bảo hiểm “PVI Care” cho CBCNV Công ty.

Đề nghị Công ty căn cứ vào các quy định hiện hành để xây dựng Quy chế lương mới làm cơ sở xin ý kiến chủ sở hữu/đại hội đồng cổ đông thông qua. Đề nghị Công ty lập Quy chế lương phải thật cẩn thận, không điều chỉnh manh mún, cần rà soát chi tiết từng nội dung cụ thể.

Đặc biệt lưu ý, Công ty cần áp dụng ngay đơn giá lương, hệ số điều chỉnh khuyến khích thu hút thống nhất toàn Công ty, thống nhất trong mỗi chi nhánh.

Đề nghị Tổng Công ty, Đại hội đồng cổ đông xếp Trưởng Ban Kiểm soát công ty ngang hàng với thành viên Hội đồng quản trị chuyên trách trên mọi lĩnh vực trách nhiệm cũng như quyền hạn theo đúng quy định của Pháp luật hiện hành.

**2. Thẩm định báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính của công ty, báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc:**

**2.1. Về tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính:**

*(Chi tiết xem “Biểu số 1” đính kèm)*

Về cơ bản tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính của Công ty vẫn như Quý 1&2 năm 2014 mà Báo cáo tài chính đã được soát xét bởi Công ty TNHH DELOITTE đã ban hành theo văn bản số 251/VN1A-HN-BC ngày 13/8/2014.

**2.2. Đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc:**

Tính đến ngày 31/12/2014 Ban Kiểm soát không phát hiện được trường hợp bất thường nào gây hại cho Công ty trong hoạt động của các thành viên HĐQT, thành viên Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý khác của Công ty.

Ban Kiểm soát đánh giá cao trách nhiệm quản lý, điều hành của Hội đồng quản trị Công ty, Ban Giám đốc Công ty. Ngoài những ảnh hưởng của một số điểm nêu trên thì các hoạt động của Công ty đến 31/12/2014 thực hiện theo quy định của Pháp luật, Ban Giám đốc Công ty cũng triển khai thực hiện theo các nghị quyết của ĐHCĐ và HĐQT.

**3. Đánh giá việc tuân thủ Pháp luật, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Chỉ thị của Tổng Công ty:**

**3.1. Đánh giá việc thực hiện và tuân thủ các Nghị quyết, Quyết định, Chỉ thị của Hội đồng thành viên Tổng Công ty:**

*(Chi tiết xem tại “Biểu số 1F” đính kèm)*

**3.2. Đánh giá việc thực hiện và tuân thủ các Quy chế của Tổng Công ty:**

*(Chi tiết xem tại “Biểu số 1G” đính kèm)*

**4. Đánh giá việc ban hành và thực hiện các Quy chế Quy định nội bộ của HĐQT và của Ban Điều hành doanh nghiệp:**

Các quy định, quy chế nội bộ đã được Công ty ban hành về cơ bản đã đáp ứng được phần nào yêu cầu quản lý, kiểm soát chi phí của Công ty. Tuy nhiên, hiện tại có một số quy chế, quy định đã ban hành từ lâu và có nội dung đan xen nhau rất khó tra cứu áp dụng vì vậy Ban Kiểm soát kiến nghị Công ty thường xuyên rà soát, đánh giá các quy định, quy chế để cập nhật, sửa đổi hoặc thay thế để dễ tra cứu và áp dụng nhằm giúp việc quản trị điều hành hiệu quả hơn.

Trong quá trình điều hành, Công ty có trình và duyệt một số văn bản chưa đúng thẩm quyền. Ban Kiểm soát đề nghị Công ty nghiên cứu thật kỹ quyền hạn trách nhiệm của từng cơ quan để trình và duyệt theo đúng thẩm quyền quy định của Pháp luật hiện hành.

#### **5. Kế hoạch kiểm soát năm 2015:**

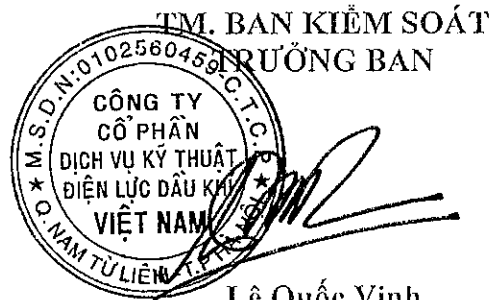
- Kiểm soát định kỳ: hàng quý/nửa năm, Ban Kiểm soát sẽ họp và thực hiện việc thẩm định Báo cáo Tài chính theo quy định của Pháp luật hiện hành.
- Kiểm tra đột xuất: Khi thấy có hoạt động bất thường, nếu thấy cần thiết, Ban Kiểm soát sẽ lập kế hoạch cụ thể gửi HĐQT, Ban Giám đốc để thông báo kế hoạch thực hiện.

#### **6. Kiến nghị của Ban Kiểm soát.**

- Kiến nghị Tổng Công ty, Đại hội đồng Cổ đông phê duyệt Báo cáo kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2014

*Nơi nhận:*

- Như trên;
- HĐQT Công ty;
- Ban Giám đốc;
- Lưu: VT, BKS.



Lê Quốc Vinh

**BÁO CÁO**  
**MỘT SỐ CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH NĂM 2014**

(Các chỉ tiêu tài chính cơ bản)

Tên doanh nghiệp : Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Điện lực Dầu khí Việt Nam  
Giấy đăng ký kinh doanh số : 0102560459 ngày 15 tháng 12 năm 2011  
Ngành nghề kinh doanh : Dịch vụ Kỹ thuật Điện  
Vốn điều lệ : 150.000 triệu đồng  
Trong đó: Vốn Tổng Công ty : 76.500 triệu đồng

Đơn vị tính: **Đồng**

STT	Chỉ tiêu	Mã số	Số cuối kỳ	Số đầu năm
<b>I</b>	<b>Tài sản ngắn hạn</b>	<b>100-BCĐKT</b>	<b>3,373,401,354,228</b>	<b>1,902,982,023,220</b>
1	Tiền, trong đó tiền	110-BCĐKT	66,012,309,533	100,676,705,334
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120-BCĐKT	-	-
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	130-BCĐKT	204,379,387,608	187,763,947,093
	Trong đó: Nợ phải thu khó đòi		-	-
4	Hàng tồn kho	140-BCĐKT	2,878,468,751,131	1,536,934,270,694
5	Tài sản ngắn hạn khác	150-BCĐKT	224,540,905,956	77,607,100,099
<b>II</b>	<b>Tài sản dài hạn</b>	<b>200-BCĐKT</b>	<b>46,859,561,809</b>	<b>49,064,193,960</b>
1	Các khoản phải thu dài hạn	210-BCĐKT	-	-
2	Tài sản cố định	220-BCĐKT	13,599,627,657	14,522,733,578
	- Tài sản cố định hữu hình	221-BCĐKT	13,262,188,860	14,346,814,223
	- Tài sản cố định thuê tài chính	224-BCĐKT	-	-
	- Tài sản cố định vô hình	227-BCĐKT	136,919,355	175,919,355
	- Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	230-BCĐKT	200,519,442	-
3	Bất động sản đầu tư	240-BCĐKT	-	-
4	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250-BCĐKT	4,401,465,174	4,401,465,174
	Trong đó: Dự phòng giảm giá		(638,534,826)	(638,534,826)
5	Tài sản dài hạn khác	260-BCĐKT	28,858,468,978	30,139,995,208
<b>III</b>	<b>Nợ phải trả</b>	<b>300-BCĐKT</b>	<b>3,232,949,636,020</b>	<b>1,767,858,871,006</b>
	Nợ ngắn hạn	310-BCĐKT	3,232,949,636,020	1,767,858,871,006
	Trong đó: Nợ quá hạn		-	-
	Trong đó: Quỹ khen thưởng phúc lợi	323-BCĐKT	2,214,321,611	877,716,536
	Nợ dài hạn	330-BCĐKT	-	-
<b>IV</b>	<b>Nguồn vốn chủ sở hữu</b>	<b>400-BCĐKT</b>	<b>187,311,280,017</b>	<b>184,187,346,174</b>
1	Vốn chủ sở hữu	410-BCĐKT	150,000,000,000	150,000,000,000
	Trong đó: Vốn góp của PV-Power	411-BCĐKT	76,500,000,000	76,500,000,000
2	Quỹ đầu tư phát triển	417-BCĐKT	8,576,560,146	7,411,761,952
3	Quỹ dự phòng tài chính	418-BCĐKT	4,281,189,642	3,479,620,358
4	Lợi nhuận chưa phân phối	420-BCĐKT	24,453,530,229	23,295,963,864



STT	Chỉ tiêu	Mã số	Kỳ/Năm nay	Kỳ/Năm trước
<b>V</b>	<b>Kết quả kinh doanh</b>			
1	Tổng doanh thu		1,192,901,867,115	1,068,021,053,838
	- Doanh thu thuần từ việc bán hàng và cung cấp dịch vụ	01-BCKQKD	1,189,257,624,727	1,060,606,155,480
	- Doanh thu hoạt động tài chính	21-BCKQKD	3,547,572,285	7,414,898,358
	- Thu nhập khác	31-BCKQKD	96,670,103	-
2	Tổng chi phí		1,161,493,692,262	1,036,905,042,946
	- Giá vốn	11-BCKQKD	1,121,815,604,198	999,282,173,080
	- Chi phí tài chính	22-BCKQKD	246,348	638,534,826
	- Chi phí bán hàng	24-BCKQKD	80,919,148	260,742,288
	- Chi phí quản lý doanh nghiệp	25-BCKQKD	39,426,948,332	36,658,764,595
	- Chi phí khác	32-BCKQKD	169,974,236	64,828,157
3	Tổng lợi nhuận trước thuế	50-BCKQKD	31,408,174,853	31,116,010,892
	Thuế Thu nhập doanh nghiệp		6,954,644,624	7,820,047,028
4	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60-BCKQKD	24,453,530,229	23,295,963,864
<b>VI</b>	<b>Các chỉ tiêu khác</b>			
1	Tổng số phát sinh nộp ngân sách		272,979,646,496	181,014,855,275
2	Trong đó: Các loại thuế			
	- Thuế GTGT		11,919,621,887	39,839,336,266
	- Thuế GTGT hàng nhập khẩu		228,028,229,924	115,613,970,340
	- Thuế nhập khẩu		23,483,837,377	13,385,350,418
	- Thuế TNDN		6,954,644,624	7,820,047,028
	- Thuế TNCN		2,586,312,684	4,340,974,005
	- Thuế GTGT nộp thay nhà thầu		-	-
	- Thuế TNDN nộp thay nhà thầu		-	-
	- Thuế môn bài		7,000,000	7,000,000
	- Các loại thuế khác			8,177,218
3	Lợi nhuận trước thuế/Vốn chủ sở hữu (%)		20.94%	20.74%
4	Tổng nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu (%)		2155.30%	1178.57%
5	Tổng quỹ lương chi trong kỳ		57,770,986,097	63,329,038,385
6	Số lao động bình quân		320	317
7	Thu nhập bình quân người/năm		15,044,527.629	16,648,012.194

Ghi chú: Số trích trước lương còn:

9,883,013,903 đồng

**BÁO CÁO TÓM TẮT  
TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH, CHỈ THỊ CỦA TỔNG CÔNG TY  
QUÝ 1&2 NĂM 2014**

STT	Số văn bản	Ngày ban hành	Nội dung văn bản	Đã hoàn thành	Chưa hoàn thành	
					Lý do	Kiến nghị
1	52/NQ-ĐLĐK-HĐTV	23/05/2014	NQ tại cuộc họp định kỳ quý II năm 2014 của Hội đồng thành viên PVPower	X		
2	16/NQ-ĐLĐK-HĐTV	3/3/2014	NQ Tại cuộc họp định kỳ Quý I năm 2014 của Hội đồng thành viên PVPower	X		
3	13.NQ-ĐLĐK-HĐTV	21/02/2014	NQ Thông qua định hướng cơ chế quản lý tiền lương, tiền thưởng và quy tắc giao Quỹ tiền lương cho các đơn vị thành viên của PVPower			
4	09/NQ-ĐLĐK-HĐTV	23/01/2014	NQ thông qua kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2014 của Công ty mẹ và các đơn vị thành viên của PVPower	X		
5	305/QĐ-ĐLĐK	13/06/2014	QĐ kiện toàn Tổ công tác xây dựng và triển khai Đề án đào tạo chuyên sâu định hướng phát triển chuyên gia lĩnh vực vận hành, bảo dưỡng (O&M) nhà máy điện giai đoạn 2014-2017 của PVPower	X		
6	304/QĐ-ĐLĐK	13/06/2014	QĐ Thành lập "Hội đồng tuyển chọn và đánh giá học viên tham gia đề án đào tạo chuyên sâu định hướng phát triển chuyên gia lĩnh vực vận hành, bảo dưỡng (O&M) nhà máy điện" của PVPower.	X		
7	300/QĐ-ĐLĐK-HĐTV	11/6/2014	QĐ Phê duyệt kết quả đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ, kế hoạch SXKD năm 2013 của các đơn vị trực thuộc/các Công ty con của PVPower	X		
8	152/QĐ-ĐLĐK-HĐTV	3/4/2014	QĐ Phê duyệt dự toán đề tài nghiên cứu Khoa học "Xây dựng quy tắc chuẩn hóa mã, cơ sở dữ liệu thông tin kỹ thuật vật tư NMD PVPower"	X		

STT	Số văn bản	Ngày ban hành	Nội dung văn bản	Đã hoàn thành	Chưa hoàn thành	
					Lý do	Kiến nghị
9	88/QĐ-ĐLĐK	20/03/2014	QĐ công nhận kết quả Hội thao ATVSLĐ-PCCN lần thứ VI năm 2014 của PVPower	X		
10	81/QĐ-ĐLĐK	17/03/2014	QĐ v/v xếp loại cán bộ năm 2013	X		
11	79/QĐ-ĐLĐK	14/03/2014	QĐ cử cán bộ tham gia các khóa học đào tạo Nâng cao năng lực quản lý cho cán bộ quản lý cấp trung và cán bộ thuộc diện quy hoạch cán bộ quản lý cấp trung PVPower đến năm 2015 và giai đoạn 2015-2020	X		
12	75/QĐ-ĐLĐK	10/3/2014	QĐ v/v kiện toàn Tổ xây dựng phạm vi công việc chi tiết cho công tác bảo trì sửa chữa Nhà máy Nhiệt điện Vũng Áng 1	X		
13	64/QĐ-DVKT	21/02/2014	QĐ phê duyệt chương trình kiểm tra tình hình thực hiện KH SXKD năm 2013 và triển khai nhiệm vụ KH năm 2014 tại các đơn vị thành viên/trực thuộc PVPower	X		
14	17/QĐ-ĐLĐK	10/1/2014	QĐ phê duyệt và ban hành nội dung và điều lệ Hội thao ATVSLĐ-PCCN lần thứ VI năm 2014	X		

**BÁO CÁO TÓM TẮT  
 TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT, QUY CHẾ CỦA TỔNG CÔNG TY  
 NĂM 2014**

STT	Số văn bản	Ngày ban hành	Nội dung văn bản	Tình hình thực hiện		Ghi chú/kiến nghị
				Không vướng mắc	Có vướng mắc	
1	568/QĐ-ĐLDK	30/09/2014	QĐ v/v Thành lập Đoàn kiểm tra, chấm điểm thi đua công tác an toàn sức khỏe môi trường năm 2014 của Hội đồng bảo hộ lao động của PVPower	X		
2	544/QĐ-ĐLDK	23/09/2014	QĐ Cử cán bộ đi công tác tại Nhật Bản	X		
3	526/QĐ-ĐLDK-HĐTV	41921	QĐ cử cán bộ đi công tác tại Pháp và Thụy Sĩ	X		
4	525/QĐ-ĐLDK-HĐTV	41921	QĐ cử cán bộ đi công tác tại Pháp và Thụy Sĩ của HĐTV	X		
5	524/QĐ-ĐLDK	41891	QĐ v/v bổ nhiệm lại ông Lê Quốc Hưng	X		
6	523/QĐ-ĐLDK	41891	QĐ v/v Bổ nhiệm lại ông Nguyễn Hồng Nguyên	X		
7	522/QĐ-ĐLDK	41891	QĐ v/v Bổ nhiệm lại ông Mai Đình Tân	X		
8	503/QĐ-ĐLDK	41707	QĐ Cử cán bộ đi công tác tại Đức	X		
9	1834/CT-ĐLDK	19/08/2014	Chỉ thị v/v Tăng cường công tác bảo vệ an ninh, an toàn trong dịp kỷ niệm ngày Quốc khánh 2/9/2014	X		
10	462/QĐ-ĐLDK	13/08/2014	QĐ v/v Thành lập Đoàn thể thao của PVPower tham gia "Hội thao ngành dầu khí khu vực phía Bắc năm 2014 và khai mạc Tuần lễ Văn hóa Dầu khí lần thứ VII"	X		
11	454/QĐ-ĐLDK.	41981	QĐ Cử cán bộ tham gia khóa đào tạo nhận thức về ATSKMT theo chương trình Hệ thống quản lý ATSKM tiêu chuẩn ISO 14001:2004 và OHSAS 18001:2007	X		
12	13.NQ-ĐLDK-HĐTV	21/02/2014	NQ Thông qua định hướng cơ chế quản lý tiền lương, tiền thưởng và quy tắc giao Quỹ tiền lương cho các đơn vị thành viên của PVPower			